

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025**

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP

Thị trường thép thế giới năm 2024 tiếp tục diễn biến phức tạp, các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thép phải đối mặt với nhiều yếu tố rủi ro, bất định trong bối cảnh xung đột quân sự, bất ổn chính trị gia tăng và tăng trưởng toàn cầu phục hồi chậm, tác động trực tiếp đến nhu cầu tiêu thụ thép.

Giảm giá là xu hướng chủ đạo của thị trường thép thế giới năm 2024, trong đó giá thép thành phẩm có xu hướng giảm sâu hơn giá nguyên liệu đầu vào. Thực tế này cho thấy sức ép cạnh tranh về giá trên thị trường thép là rất lớn và các nhà sản xuất thép gặp nhiều khó khăn khi biên lợi nhuận thu hẹp dần do diễn biến giá bất lợi trên.

Năm 2024, ngành thép Việt Nam có sự phục hồi với tổng tiêu thụ thép tăng trưởng 10,4% so với năm trước (theo số liệu của Hiệp hội Thép Việt Nam - VSA). Tuy nhiên, sự phục hồi của ngành thép không diễn ra đồng đều giữa các nhóm ngành hàng và khu vực. Năm 2024, trong khi tôn mạ và thép cuộn cán nguội có tỷ lệ tăng trưởng từ 26,9 - 34,6% so với cùng kỳ năm 2023, thì mặt hàng thép xây dựng chỉ tăng trưởng 9,3%.

Các động lực tăng trưởng chính của ngành thép Việt Nam như đầu tư xây dựng và cơ sở hạ tầng vẫn còn nhiều khó khăn, tiến độ giải ngân các dự án đầu tư công còn chậm, áp lực cạnh tranh với thép nhập khẩu gia tăng. Nguồn cung vượt xa cầu, cạnh tranh trong tiêu thụ và giảm giá bán ngày càng gay gắt; cùng với đó là diễn biến giá bất lợi, khó lường, khó dự báo đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Trong bối cảnh đó, Tổng công ty đã bám sát tình hình biến động của kinh tế thế giới, thị trường thép trong và ngoài nước, tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt nhiều nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị, ổn định hoạt động SXKD và từng bước cải thiện, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Sau đây, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã giao, cụ thể:

1.1. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính

Căn cứ số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng (đã kiểm toán) của Tổng công ty, kết quả SXKD năm 2024 của Tổng công ty như sau:

- Tổng doanh thu theo BCTC hợp nhất: 36.736 tỷ đồng, đạt 117% kế hoạch năm và bằng 121% năm 2023;
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: lãi 357 tỷ đồng, đạt 298 % kế hoạch;
- Tổng doanh thu theo BCTC riêng: 1.571 tỷ đồng, đạt 67,1 % kế hoạch năm và bằng 118,6% năm 2023;
- Lợi nhuận trước thuế theo BCTC riêng: lãi 18,3 tỷ đồng, đạt 122,1% kế hoạch và bằng 136,8% năm 2023.

1.2. Về kết quả thực hiện chỉ tiêu sản lượng

Tiêu thụ thép thành phẩm đạt 3,55 triệu tấn, vượt 13,3% kế hoạch năm và tăng 21,1% so với năm 2023.

1.3. Về kết quả thực hiện chỉ tiêu đầu tư phát triển

a) Thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển và đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định

Trong năm 2024 thực hiện giải ngân các dự án đầu tư phát triển và các hạng mục đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định của toàn hệ thống Tổng công ty với giá trị giải ngân là 86,1 tỷ đồng đạt 12% so với kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao. Có 04 dự án nhóm C và 32 hạng mục đầu tư hoàn thành đưa vào hoạt động.

Nguyên nhân đạt chỉ tiêu thấp do trong năm 2024 các dự án triển khai trong hệ thống Tổng công ty rất chậm, công tác đầu tư chủ yếu mới dừng ở công tác chuẩn bị đầu tư dự án, xin cấp giấy phép đầu tư và lập báo cáo nghiên cứu khả thi (Dự án nhóm B) và làm các thủ tục thu xếp vốn cho dự án. Ngoài ra, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 gặp nhiều khó khăn, do vậy nhiều đơn vị phải tiết giảm tài chính chỉ thực hiện các hạng mục cần thiết, cấp bách, nhiều hạng mục đăng ký kế hoạch nhưng chưa thực hiện, dẫn đến tình trạng nhiều đơn vị không hoàn thành kế hoạch. Công tác lập kế hoạch của một số đơn vị còn yếu, chưa đánh giá toàn diện và kỹ lưỡng sự cần thiết và nhu cầu đầu tư của đơn vị do vậy cũng làm ảnh hưởng đến mục tiêu hoàn thành kế hoạch

b) Về việc thực hiện đầu tư góp vốn vào doanh nghiệp khác để phục vụ hoạt động kinh doanh hoặc để đầu tư mới

- Mua lại cổ phần của VII tại Vinausteel: Hoàn tất việc mua lại 70% cổ phần của VII tại Vinausteel. Đã hoàn thành việc mua lại cổ phần của VII, ngày 05/02/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200108811 cho Vinausteel với mô hình hoạt động Công ty TNHH MTV, chủ sở hữu là Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP, vốn điều lệ 141.639.618.000 đồng.

- Mua lại phần vốn góp của đối tác nước ngoài khoảng 6% tại Công ty Tôn Phương Nam (SSSC): đã ký hợp đồng mua lại 6% phần vốn góp của các đối tác nước ngoài tại SSSC, đang triển khai các hồ sơ pháp lý theo quy định thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ghi nhận vốn điều lệ của VNS tại SSSC là 51%.

- Dự án luyện phôi công suất 150.000 tấn/năm Công ty cổ phần Thép Nhà Bè (NBS): NBS đã hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, quyết định đầu tư, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đang triển khai thực hiện đầu tư theo kế hoạch.

- Tham gia góp vốn đầu tư 01 nhà máy sản xuất luyện cán thép công suất 500.000 tấn/năm tại khu vực Phía Nam: Đã nghiên cứu và có báo cáo gửi Hội đồng quản trị xem xét góp vốn đầu tư nhà máy luyện cán thép 500.000 tấn/năm, sau khi có ý kiến của Hội đồng quản trị sẽ triển khai thực hiện.

1.4. Về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị

- Quỹ tiền lương quyết toán năm 2024 của Hội đồng quản trị: 2.073.552.000 đồng

- Quỹ thù lao quyết toán năm 2024 của Hội đồng quản trị: 93.600.000 đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thù lao năm 2024	Ghi chú
1	Lê Song Lai	Chủ tịch HĐQT	562.692.000	Làm việc chuyên trách tại Tcty
2	Nguyễn Đình Phúc	Phó Chủ tịch HĐQT	521.712.000	Làm việc chuyên trách tại Tcty
3	Nghiêm Xuân Đa	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	521.712.000	Làm việc chuyên trách tại Tcty
4	Phạm Công Thảo	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	467.436.000	Làm việc chuyên trách tại Tcty
5	Trần Hữu Hưng	Thành viên HĐQT	93.600.000	Làm việc kiêm nhiệm

(*) Phần tiền lương, thù lao quyết toán năm 2024 chưa bao gồm các khoản thu nhập khác theo quy chế, quy định của Tổng công ty đã chi trả trong năm.

1.5. Về các giao dịch mua – bán phát sinh trong năm

a) Các giao dịch giữa công ty mẹ với công ty trong đó thành viên HĐQT là người quản lý doanh nghiệp

STT	Bên bán	Số tiền	Bên mua
1	Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội	2.005.818.329	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên
2	Công ty Cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh	214.418.996	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam
3	Công ty Cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh	15.390.840.250	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè-Vnsteel

4	Công ty Cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh	67.124.574.660	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên
5	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè-Vnsteel	73.148.718.878	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam
6	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè-Vnsteel	2.435.983	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel
7	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè-Vnsteel	2.414.929	Công ty Cổ phần Thép Vicasa-Vnsteel
8	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel	6.393.793.120	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè-Vnsteel
9	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel	15.257.056	Công ty Cổ phần Thép Vicasa-Vnsteel
10	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel	108.502.152.788	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam
11	Công ty Cổ phần Thép Vicasa-Vnsteel	15.525.679.589	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam
12	Công ty Cổ phần Thép Vicasa-Vnsteel	6.976.073.335	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè-Vnsteel
13	Công ty Cổ phần Giao nhận Kho Vận Ngoại Thương VN	369.912.828	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè-Vnsteel
14	Công ty Cổ phần Giao nhận Kho Vận Ngoại Thương VN	202.476.326	Công ty Cổ phần Thép Vicasa-Vnsteel
15	Công ty Cổ phần Giao nhận Kho Vận Ngoại Thương VN	122.422.747	Công ty Cổ phần Thép Vicasa-Vnsteel
16	Công ty Cổ phần Giao nhận Kho Vận Ngoại Thương VN	337.556.296	Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ
17	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam	31.052.676.017	Công ty Cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh
18	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam	584.538.572	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè-Vnsteel
19	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam	771.233.182	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel
20	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam	262.095.143	Công ty Cổ phần Thép Vicasa-Vnsteel
21	Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ	9.978.314.247	Công ty Cổ phần Tôn mạ VNSteel Thăng Long
22	Công ty TNHH MTV Vinausteel	4.018.821.195	Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội

b) Đối với cổ tức, lợi nhuận được chia:

STT	Tên công ty	Cổ tức và lợi nhuận được chia
1	Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam	17.023.510.000
2	Công ty Cổ phần Mạ Kẽm Công nghiệp Vingal – VNSTEEL	7.134.195.000
3	Công ty Cổ phần Kim khí Hà Nội – VNSTEEL	6.434.520.000
4	Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ - VNSTEEL	30.000.000.000
5	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức – VNSTEEL	55.625.570.000
6	Công ty Cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh	12.158.192.800
7	Công ty Cổ phần Tôn mạ VNSTEEL Thăng Long	11.475.000.000
8	Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung	2.262.854.400
9	Công ty TNHH Gia công và Dịch vụ Thép Sài Gòn	13.900.979.710

10	Công ty TNHH Trung tâm Thương mại Quốc tế (IBC)	2.655.738.837
11	Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây	787.450.000
12	Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật	2.940.000.000
	Tổng cộng	162.398.010.747

c) Đối với các giao dịch:

STT	Nội dung	Giao dịch giữa TCT với công ty mà TV.HĐQT, TV. Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành	Năm 2024
I	Bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.366.567.794.453
1	Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ - VNSTEEL	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	1.339.580.605.366
2	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	747.493.520
3	Công ty TNHH MTV Cung ứng Nhân lực Quốc tế - VNSTEEL	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	156.177.688
4	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	131.331.481
5	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	24.022.041.700
6	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	99.427.778
7	Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	57.259.259
8	Công ty TNHH Nippovina	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	1.692.555.556
9	Công ty Tôn Phương Nam	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	80.902.105
II	Mua hàng hóa, dịch vụ		982.222.222
1	Công ty TNHH MTV Tư vấn MDC – VNSTEEL	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	732.222.222
2	Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	250.000.000
III	Doanh thu lãi chậm trả		5.217.192.153
1	Công ty TNHH MTV Thép Tấm lá Phú Mỹ - VNSTEEL	Đại diện vốn của TCT là người quản lý tại Công ty	5.217.192.153

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

2.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

a) Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các quyền hạn, trách nhiệm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị căn cứ nhiệm vụ được phân công phụ trách đã lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát các lĩnh vực công tác; thẩm định các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và ban hành các nghị quyết, quyết định; đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành, qua đó triển khai quyết liệt các giải pháp tháo gỡ khó khăn để đảm bảo duy trì hoạt động SXKD ổn định, tạo việc làm và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của Tổng công ty, hỗ trợ hoạt động điều hành của Ban Điều hành. Năm 2024, Hội đồng quản trị duy trì chế độ họp theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của Tổng công ty. Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp bằng nhiều hình thức, trong đó có 04 cuộc họp định kỳ hàng quý nhằm rà soát, đánh giá kết quả hoạt động của Ban Điều hành, đồng thời trao đổi, bàn bạc, thông qua các chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ để giao Ban Điều hành thực hiện ở các quý tiếp theo. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành kịp thời, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty. Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã ban hành 96 Nghị quyết, 93 Quyết định, 85 báo cáo và 6 thông báo kết luận cuộc họp liên quan đến các hoạt động của Tổng công ty. Thông qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực tham gia vào những hoạt động quan trọng của Tổng công ty và đã đưa ra những quyết định về chủ trương, phương hướng trên các lĩnh vực SXKD, tài chính, đầu tư, tái cơ cấu Tổng công ty trong năm 2024.

c) Hội đồng quản trị đã chỉ đạo rà soát các quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty, để đảm bảo phù hợp với yêu cầu quản trị doanh nghiệp và ý kiến chỉ đạo của chủ sở hữu.

d) Các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia các cuộc họp giao ban của Ban Điều hành để nắm tình hình, tìm hiểu những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong hoạt động SXKD, kịp thời phối hợp với Ban điều hành tìm giải pháp tháo gỡ. Chỉ đạo công tác đánh giá, phân tích kết quả SXKD các quý trong năm 2024 để có các giải pháp tích cực, chủ động thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông năm 2024 giao.

e) HĐQT đã thông qua Ban Điều hành để chỉ đạo các đơn vị trong hệ thống: tập trung SXKD, phát huy tối đa công suất máy móc, trang thiết bị và năng lực sản xuất; đảm bảo chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành; đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Chỉ đạo và kiểm soát việc phối hợp giữa các đơn vị trong hệ thống trong việc ưu tiên sử dụng sản phẩm và dịch vụ của nhau trên nguyên tắc thị trường. Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý, thu hồi công nợ, đặc biệt là nợ khó đòi, quản lý tồn kho tại các đơn vị trong hệ thống Tổng công ty.

Mặc dù tình hình sản SXKD còn gặp nhiều khó khăn trong năm 2024, song với tinh thần trách nhiệm cao, Hội đồng quản trị đã có nhiều cố gắng, nỗ lực đề lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt Tổng công ty nỗ lực hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

g) Về việc xử lý Dự án Tisco 2 và tháo gỡ khó khăn cho hoạt động SXKD của Công ty Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung:

Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc khẩn trương xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc đối với Dự án Tisco 2 và Dự án Công ty Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung (VTM) là điều kiện tiên quyết để duy trì sự tồn tại và phát triển của Tổng công ty, trên cơ sở bám sát các ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC), liên tục trong các năm qua, đặc biệt trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tập trung mọi nguồn lực để lãnh đạo, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho dự án này; đồng thời, xác định đây một trong những vụ chính trị trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của toàn Tổng công ty và đã có báo cáo Phương án xử lý Dự án Tisco2, Phương án xử lý VTM lên các cấp có thẩm quyền và đã được Bộ Chính trị cho ý kiến xử lý đối với 02 dự án Tisco, VTM. Có thể nói trong bối cảnh tình hình SXKD của nhiều đơn vị thành viên gặp nhiều khó khăn, những kết quả đạt được trong việc xử lý 2 dự án Tisco và VTM là điểm sáng đáng chú ý trong toàn bộ kết quả hoạt động chung của Tổng công ty.

Hiện tại, Tổng công ty tiếp tục chỉ đạo đại diện vốn tại Tisco và VTM triển khai theo chỉ đạo của Bộ Chính trị và các cấp có thẩm quyền. Cụ thể, đối với Dự án Tisco2 là thực hiện chấm dứt, thanh lý Hợp đồng EPC số 01 với nhà thầu MCC theo hình thức thoả thuận. Sau khi hoàn thành việc chấm dứt Hợp đồng EPC số 01, nghiên cứu xây dựng đề xuất Phương án xử lý Dự án Tisco 2 để báo cáo các cấp có thẩm quyền. Đối với Dự án VTM định hướng hoạt động của Công ty VTM theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hợp đồng liên doanh và Điều lệ doanh nghiệp.

h) Công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên/bất thường:

+ VNS đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

+ HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tập trung thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-VNS ngày 26/4/2024 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

i) Việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời và tuân thủ quy định.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách quyết liệt, tập trung hoạch định chiến lược, đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời để chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng cường giám sát hoạt động của Ban Điều hành, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Tổng công ty, của các cổ đông cũng như quyền lợi của người lao động, đặt nền móng vững chắc cho sự phát triển bền vững của Tổng công ty.

2.2. Việc giám sát đối với Ban Điều hành

a) Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tích cực thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành SXKD của Tổng công ty thông qua việc ban hành các Nghị quyết, quyết định và ý kiến chỉ đạo tại các cuộc họp giao ban định kỳ; đồng thời, thực hiện việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành trong việc thực hiện các văn bản chỉ đạo do Hội đồng quản trị ban hành.

b) Ban Điều hành Tổng công ty đã chủ động, linh hoạt bám sát các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, có các giải pháp hợp lý trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên tất cả các lĩnh vực với từng mục tiêu cụ thể; bám sát, tập trung chỉ đạo và tháo gỡ khó khăn đối với các dự án đầu tư trọng điểm của Tổng công ty.

c) Năm 2024, mặc dù tình hình SXKD của Tổng công ty còn gặp nhiều khó khăn, song với tinh thần trách nhiệm cao, Ban Điều hành đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt Tổng công ty thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao trên nhiều chỉ tiêu chủ yếu.

2.3. Đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

a) Ưu điểm

- Chấp hành nghiêm chính sách, pháp luật của Nhà nước, triển khai đầy đủ các chỉ đạo của chủ sở hữu về quản lý doanh nghiệp. Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, ý kiến chỉ đạo của SCIC, đảm bảo Tổng công ty được vận hành theo đúng mục tiêu, định hướng của Nhà nước, bảo vệ quyền và lợi ích của Nhà nước tại doanh nghiệp.

- Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành đã xây dựng hệ thống các quy chế quản trị và các quy định quản lý nội bộ phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và triển khai thực hiện nền nếp và có hiệu quả trong Tổng công ty.

- Tổng công ty đã triển khai đồng bộ các giải pháp của năm 2024, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn thử thách để hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông năm 2024 giao.

- Tập thể Hội đồng quản trị luôn duy trì và phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất. Các nội dung xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị đều được trao đổi, thảo luận thẳng thắn và cùng hướng tới một mục đích đó là vì sự ổn định và phát triển bền vững của Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị đã phối hợp tốt với Ban Điều hành và các phòng ban chuyên môn giúp việc của Tổng công ty và các Ban của SCIC để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, trung thực và đúng thời gian quy định.

- Các thành viên trong Hội đồng quản trị đều thực hiện đầy đủ quyền hạn, nghĩa vụ theo chức năng, nhiệm vụ được quy định.

b) Hạn chế

Kết quả thực hiện nhiều chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2024 của Tổng công ty nói chung và Công ty mẹ Tổng công ty nói riêng đều hoàn thành vượt kế hoạch đề ra và tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Các đơn vị thuộc khối thép dẹt đều vượt kế hoạch sản lượng và lợi nhuận. Riêng đối với các đơn vị thép xây dựng, mặc dù có tăng trưởng so với năm trước nhưng sản lượng tiêu thụ chưa đạt kế hoạch năm và mức lợi nhuận thấp.

Bên cạnh những nguyên nhân khách quan đến từ khó khăn chung của thị trường thép xây dựng như công suất thép trong nước vượt xa cầu, nhu cầu tiêu thụ thép chưa phục hồi, giá thép giảm liên tục, đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh thép xây dựng trong hệ thống VNSTEEL còn tồn tại những khó khăn chủ quan ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch năm 2024 như:

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Trong một thời gian dài vừa qua, Tổng công ty hầu như không có những khoản đầu tư mới, trong khi năng lực sản xuất chung của toàn hệ thống tiếp tục suy giảm do kết quả thực hiện công tác tái cơ cấu, thoái vốn tại một số đơn vị thành viên.

+ Năng lực sản xuất và giá thành của hầu hết các đơn vị trong hệ thống không cạnh tranh so với các đối thủ. Công nghệ, thiết bị của các đơn vị trong hệ thống nhìn chung đều cũ, xuống cấp, công suất nhỏ, năng lực sản xuất và chủng loại sản phẩm hạn chế, một số đơn vị năng lực sản xuất đã chạm giới hạn; trong khi đó các đối thủ không ngừng mở rộng quy mô sản xuất với công nghệ hiện đại và khép kín, đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu.

+ Một số công việc còn tồn đọng chưa giải quyết xong: Việc quyết toán cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty; việc tháo gỡ khó khăn cho Dự án Tisco 2, Nhà máy Gang thép Lào Cai của Công ty Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung.

Từ những phân tích trên cho thấy, kết quả SXKD năm 2024 của Tổng công ty và nhiều đơn vị thành viên đã có những chuyển biến rất tích cực, các tồn đọng và khó khăn chủ yếu là do các nguyên nhân khách quan, bất khả kháng và không nằm ngoài diễn biến chung mà hầu hết các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thép trên thị trường đang phải đối mặt. Các nguyên nhân chủ quan đã diễn ra trong suốt thời gian dài và đòi hỏi những giải pháp tổng thể, đồng bộ để từng bước khắc phục.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Nhận định thị trường

1.1. Thị trường thép thế giới

- Dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; xung đột địa chính trị và cạnh tranh giữa các nước lớn ngày càng gay gắt hơn;

căng thẳng thương mại gia tăng, việc thay đổi chính sách của một số nền kinh tế lớn cũng tạo ra những rủi ro tiềm ẩn đối với tăng trưởng toàn cầu.

- Hiệp hội Thép Thế giới (WSA) đưa ra dự báo lạc quan nhưng thận trọng về sự phục hồi của nhu cầu tiêu thụ thép toàn cầu năm 2025.

- Thị trường thép khu vực ASEAN nói chung và Việt Nam nói riêng sẽ không chỉ gặp khó khăn từ nhu cầu tiêu thụ thép thành phẩm tăng trưởng chậm lại mà còn chịu thêm áp lực từ thép xuất khẩu của Trung Quốc được dự báo sẽ tiếp tục gia tăng, nhất là sau khi thép Trung Quốc đối mặt nguy cơ bị hạn chế nhập khẩu vào Mỹ và nhiều vụ kiện thương mại từ các quốc gia khác. Ngoài ra, các quốc gia Đông Nam Á còn đưa vào hoạt động các nhà máy thép mới khiến cho sức ép cạnh tranh trên thị trường khu vực ASEAN càng tăng cao.

1.2. Thị trường thép trong nước

Ngày 01/3/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 05/CT-TTg về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên. Chính phủ đặt mục tiêu giải ngân tối thiểu 95% vốn đầu tư công theo tinh thần lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt và thu hút mọi nguồn lực xã hội. Môi trường chính sách thông thoáng cùng quyết tâm hành động của Chính phủ được kỳ vọng sẽ tạo những tác động tích cực đến nền kinh tế trong nước nói chung, các dự án đầu tư công, thị trường bất động sản và ngành thép nói riêng.

Tuy nhiên, thị trường thép cũng sẽ tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do tác động cộng hưởng của nhiều yếu tố bất lợi như:

- Tình trạng cung vượt cầu, cạnh tranh ngày càng gay gắt; áp lực cạnh tranh với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc, Ấn Độ, ASEAN gia tăng; trong khi thị trường xuất khẩu chịu tác động bởi chính sách thuế quan và phòng vệ thương mại mới. Việt Nam đang bị điều tra áp thuế chống bán phá giá sản phẩm thép nhập khẩu vào các nước như Mỹ, Canada, EU, Úc, Malaysia, Thái Lan, Ấn Độ, Hàn Quốc,...

- Đối với các doanh nghiệp thép xây dựng, nhu cầu tiêu thụ thép phụ thuộc nhiều vào sự phục hồi của thị trường bất động sản. Năm 2025 được nhiều chuyên gia đánh giá sẽ là năm đầu tiên của chu kỳ phát triển mới của thị trường bất động sản; tuy nhiên xu hướng và tốc độ phục hồi của thị trường bất động sản sẽ chỉ thực sự rõ nét dần từ nửa cuối năm 2025 trở đi.

- Đối với các doanh nghiệp thép dẹt và tôn mạ, thị trường xuất khẩu năm 2025 được nhận định không còn thuận lợi do dưới tác động của các chính sách thương mại và thuế quan mới, các nước đối tác sẽ tăng cường chính sách bảo hộ hàng hóa nội địa. Trong nước, thêm nhiều nhà máy thép dẹt mới đi vào hoạt động, dẫn đến áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt tại thị trường nội địa.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2025

2.1. Kế hoạch sản lượng

- Sản lượng thép thành phẩm: 3.505.000 tấn

2.2. Kế hoạch tài chính

- Tổng doanh thu trên BCTC hợp nhất: 34.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế trên BCTC hợp nhất: 280 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu trên BCTC riêng: 1.809 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế trên BCTC riêng: 28 tỷ đồng.
- Hạn mức vay vốn tín dụng Công ty mẹ: 4.350 tỷ đồng

2.3. Kế hoạch đầu tư phát triển và đầu tư mua sắm, nâng cấp TSCĐ

2.3.1. Kế hoạch đầu tư phát triển và đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định của Công ty mẹ: dự kiến khoảng 555,386 tỷ đồng cụ thể như sau:

a) Đầu tư góp vốn vào doanh nghiệp khác để phục vụ hoạt động kinh doanh hoặc để đầu tư dự án mới 542,050 tỷ đồng.

- Tăng vốn điều lệ tại Công ty cổ phần thép Nhà Bè đầu tư Dự án sản xuất thép cán xây dựng bổ sung công đoạn luyện phôi thép 150.000 tấn/năm.

- Mua lại 6% phần vốn góp của các đối tác nước ngoài tại Công ty Tôn Phương Nam

- Tham gia góp vốn đầu tư 01 nhà máy sản xuất luyện cán thép công suất 500.000 tấn/năm tại khu vực phía Nam.

b) Đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định :

- Giá trị giải ngân là 13,336 tỷ đồng.

- Nguồn vốn thực hiện: vốn chủ sở hữu

- Mục đích: để thực hiện các hạng mục đầu tư của Văn phòng Tổng công ty.

2.3.2. Kế hoạch đầu tư phát triển và đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định của công ty con và công ty liên kết

Dự kiến kế hoạch giải ngân vốn đầu tư năm 2025 của các đơn vị trong hệ thống Tổng công ty là 2.384,6833 tỷ đồng để thực hiện các dự án đầu tư và các hạng mục đầu tư như sau:

a) Kế hoạch đầu tư phát triển

Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 của các đơn vị trong toàn hệ thống Tổng công ty dự kiến giải ngân 1.289,742 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn chủ sở hữu : 1.063,42 tỷ đồng

- Vốn vay thương mại : 226,322 tỷ đồng

b) Kế hoạch đầu tư mua sắm và nâng cấp tài sản cố định

Kế hoạch đầu tư mua sắm và đầu tư nâng cấp tài sản cố định năm 2025 của khối các công ty con và công ty liên kết với tổng giá trị thực hiện là 1.094,9413 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn chủ sở hữu : 274,0713 tỷ đồng.
- Vốn vay : 52,07 tỷ đồng.
- Vốn khác : 768,80 tỷ đồng.

3. Các giải pháp điều hành chính

3.1. Chỉ đạo tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty và các công ty có vốn góp của Tổng công ty theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Chỉ đạo triển khai nghiêm túc, quyết liệt và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

3.2. Tập trung nguồn lực để sớm xử lý dứt điểm những tồn tại, vướng mắc kéo dài của 02 dự án tại Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung và Công ty CP Gang thép Thái Nguyên theo chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo và SCIC.

3.3. Tiếp tục báo cáo và kiến nghị Bộ Công Thương khẩn trương hoàn thành dứt điểm công tác quyết toán cổ phần hóa tại Tổng công ty.

3.4. Đẩy nhanh tiến độ triển khai quy trình xử lý, sắp xếp lại các cơ sở nhà đất trong toàn hệ thống Tổng công ty; đảm bảo việc quản lý, sử dụng theo đúng quy định pháp luật, đúng mục đích.

3.5. Tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển của Tổng công ty giai đoạn đến 2030 và tầm nhìn đến năm 2035, với mục tiêu duy trì và từng bước nâng cao vị thế, vai trò của Tổng công ty trong sự phát triển của ngành thép Việt Nam.

3.6. Tiếp tục thực hiện triển khai công tác tái cơ cấu theo kế hoạch được phê duyệt nhằm tập trung vốn và nguồn lực cho lĩnh vực SXKD chính và có hiệu quả.

3.7. Chỉ đạo các đơn vị tăng cường nắm bắt, cập nhật thông tin thị trường; quản trị tốt công tác mua nguyên vật liệu, đẩy mạnh bán hàng; tìm giải pháp nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh; chủ động phối hợp và phát huy sức mạnh hệ thống,...

3.8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quản lý chi phí tại các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty.

3.9. Đẩy mạnh đầu tư chiều sâu, nâng cấp đổi mới công nghệ, máy móc, thiết bị phù hợp nhằm nâng cao năng lực sản xuất, giảm các chỉ tiêu tiêu hao, giảm giá thành...

3.10. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các công ty con, công ty liên kết trong các lĩnh vực về quản trị, tài chính, đầu tư, quản lý chất lượng sản phẩm, kịp thời đề xuất các giải pháp, xử lý các vi phạm theo quy định.

3.11. Xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, hợp lý về cơ cấu, có khả năng tiếp cận với các phương pháp, kỹ năng quản lý tiên tiến, hướng tới mục tiêu phát triển của Tổng công ty.

3.12. Phân đầu đảm bảo chính sách tiền lương và chế độ đãi ngộ của Tổng công ty đối với người lao động theo hiệu quả và đóng góp của từng thành viên; thu hút, giữ chân nhân tài làm việc cho Tổng công ty.

3.13. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

Với vai trò, trách nhiệm là đại diện cho các cổ đông trong công tác quản trị hoạt động SXKD của Tổng công ty, trong năm 2025, Hội đồng quản trị cam kết sẽ tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, tích cực triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp, khắc phục các hạn chế, để cùng Ban Điều hành quyết tâm đưa Tổng công ty ngày càng phát triển bền vững, đáp ứng kỳ vọng của các cổ đông.

Hội đồng quản trị cũng mong muốn các cổ đông tiếp tục chia sẻ, ủng hộ và tham gia đóng góp ý kiến giúp cho hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng tốt hơn vì sự phát triển của Tổng công ty.

Cuối cùng, thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty, xin chúc các Quý vị cổ đông và các vị đại biểu mạnh khỏe và hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông của VNSTEEL;
- HĐQT, BKS;
- TGD, các P.TGD;
- Các Ban nghiệp vụ;
- Thư ký Tổng công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

ccv

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Song Lai